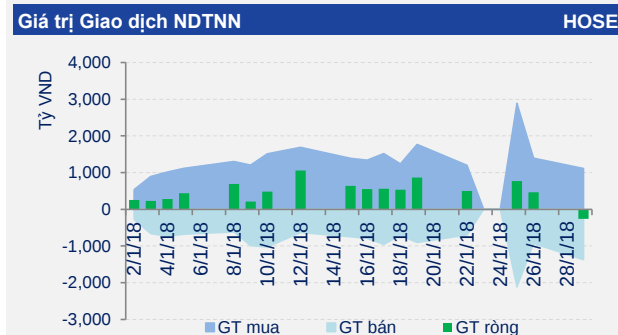
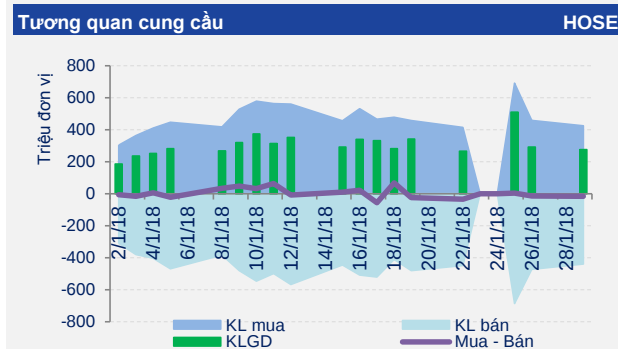


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/1/2018

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,109.80	127.35
% Thay đổi	↓ -0.52%	↑ 0.42%
KLGD (CP)	276,156,693	94,471,992
GTGD (tỷ đồng)	8,086.94	1,447.79
Tổng cung (CP)	439,915,960	120,201,800
Tổng cầu (CP)	424,271,280	107,275,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	19,666,883	3,764,186
KL mua (CP)	25,475,140	5,396,510
GTmua (tỷ đồng)	1,112.05	76.13
GT bán (tỷ đồng)	1,374.31	71.57
GT ròng (tỷ đồng)	(262.26)	4.56



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.66%	14.2	2.7	1.4%
Công nghiệp	↓ -0.39%	20.6	6.3	16.4%
Dầu khí	↓ -0.74%	26.8	5.1	6.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.07%	27.5	6.9	2.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.41%	15.7	3.4	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -2.39%	25.4	8.5	11.4%
Ngân hàng	↑ 1.80%	18.6	2.9	31.0%
Nguyên vật liệu	↓ -2.30%	12.7	2.6	10.5%
Tài chính	↓ -0.27%	31.2	4.9	18.0%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.43%	17.3	4.3	2.1%
VN - Index	↓ -0.52%	22.0	5.8	100.7%
HNX - Index	↑ 0.42%	15.1	2.3	-0.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Đà tăng liên tiếp 5 phiên của VN-Index chính thức chấm dứt trong phiên hôm nay với kết quả trái chiều trên hai sàn giao dịch chính. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 5,84 điểm (-0,52%) xuống 1.109,8 điểm; HNX-Index tăng 0,53 điểm (+0,42%) lên 127,35 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm nhẹ nhưng vẫn ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 9.594 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 371 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 653 tỷ đồng. Mặc dù hai sàn tăng giảm trái chiều nhưng với sự phân hóa mạnh trên thị trường thì độ rộng thị trường là tiêu cực với 222 mã tăng, 103 mã tham chiếu, 318 mã giảm. Thị trường mở phiên với tâm lý hừng khởi với dòng tiền vào ồ ạt, tập trung chủ yếu ở những mã trụ cột giúp VN-Index lập mức cao nhất trong phiên tại 1.130,1 điểm; nhưng chính từ mốc tâm lý này, áp lực chốt lời gia tăng mạnh kéo nhiều mã lớn giảm đã khiến cho VN-Index kết phiên trong sắc đỏ. Những mã ảnh hưởng tiêu cực nhất đến VN-Index có thể kể đến như VNM (-2,5%), SAB (-2,4%), VCB (-1,3%), HPG (-2,7%), MSN (-1%), NVL (-3,7%), BVH (-2,8%), PLX (-1,8%), GAS (-0,9%). Chiều ngược lại, các mã ngân hàng như BID (+6,5%), CTG (+3,7%), MBB (+3,8%), STB (+6,7%) tăng mạnh nhưng vẫn không đủ sức để cứu vãn tình hình. Trên sàn HNX, việc SHB (+7,3%) tăng rất mạnh đã giúp chỉ số này có phiên thứ 3 tăng liên tiếp. Nhóm chứng khoán vẫn thu hút dòng tiền và tăng mạnh với SSI (+3,3%), SHS (+4,8%), VND (+1,9%); thậm chí tăng trần như CTS (+6,6%), HCM (+6,9%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhìn chung thị trường đã có sự điều chỉnh lành mạnh trong phiên hôm nay. Mức giảm điểm là khá nhẹ nhàng nếu so với mức tăng của chuỗi 5 phiên trước đó và thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao cho thấy sự sôi động và tâm lý sẵn sàng tham gia thị trường của các nhà đầu tư đang cầm tiền mặt. Với tình hình hiện tại thì có lẽ thị trường cần một vài phiên tích lũy để gia cố vùng giá cao đã đạt được trong khoảng 2 phiên trở lại đây trước khi tiếp tục đi lên để hướng tới mức đỉnh lịch sử tại 1.179 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 30/1, VN-Index có thể sẽ có những biến động rung lắc và đi ngang trong biên độ 1.100-1.120 điểm để gia cố cho vùng giá này. Nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua mới và có thể tận dụng đà tăng của thị trường để chốt lời dần một phần danh mục. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm 2018.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

29/1/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm khá mạnh vào phiên giao dịch sáng, đạt mức cao nhất trong phiên tại 1.130,1 điểm. Về chiều, giao dịch trở nên tiêu cực hơn khi áp lực chốt lời gia tăng khiến chỉ số lùi dần về sắc đỏ. Đà bán tăng dần khiến chỉ số kết phiên ở mức điểm thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 5,84 điểm (-0,52%) xuống 1.109,8 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 5.300 đồng, SAB giảm 6.100 đồng, VCB giảm 900 đồng. Ở chiều ngược lại, BID tăng 2.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch và đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 128,4 điểm. Cũng có thời điểm, áp lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm về sắc đỏ với mức thấp nhất phiên tại 126,61 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,53 điểm (+0,42%) lên 127,35 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 900 đồng, PHP tăng 400 đồng, SHS tăng 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC giảm 900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 262,26 tỷ đồng. VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 154,3 tỷ đồng tương ứng với 744 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 121 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, STB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 57,3 tỷ đồng tương ứng với 3,5 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 4,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,6 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 32,3 tỷ đồng tương ứng với 2,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SHS với 4,4 tỷ đồng tương ứng với 186 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 20,3 tỷ đồng tương ứng với 637 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 1/2018 tăng 0.51%

Tổng cục Thống kê vừa công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/2018 tăng 0.51% so với tháng trước, và tăng 2.65% so với cùng kỳ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh nhẹ sau 5 phiên tăng điểm liên tiếp, thanh khoản khớp lệnh ở mức trung bình với 263 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.080-1.100 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 1.130 điểm (đỉnh phiên 29/1). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 985 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 830 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 30/1, VN-Index có thể sẽ biến động rung lắc và đi ngang trong biên độ 1.100-1.120 điểm để gia cố cho vùng giá này.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ 3 liên tiếp với mức tăng nhẹ, khối lượng khớp lệnh ở mức cao với 78 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 124,5-126,7 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 129 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 116,8 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 104,6 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 30/1, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 129 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,84 - 36,94 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 110.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.426 đồng, tăng 10 đồng.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 6,6 USD/ounce tương ứng 0,49% xuống 1.345,5 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,18 điểm tương ứng với 0,2% lên 89,05 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,2403 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,4131 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,92 JPY.

Giá dầu thế giới đi ngang

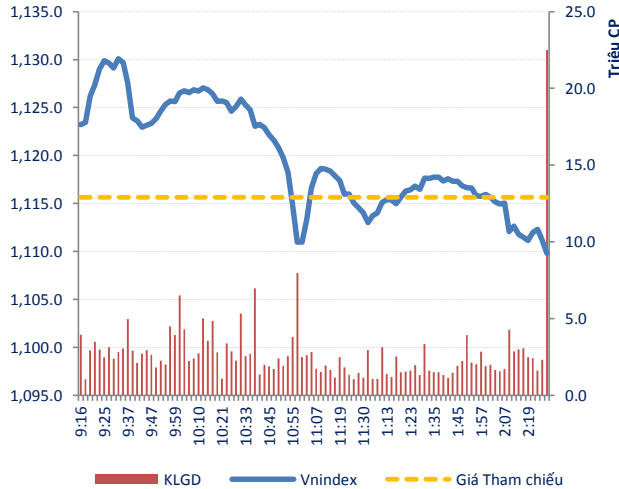
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giữ nguyên ở mức 66,14 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

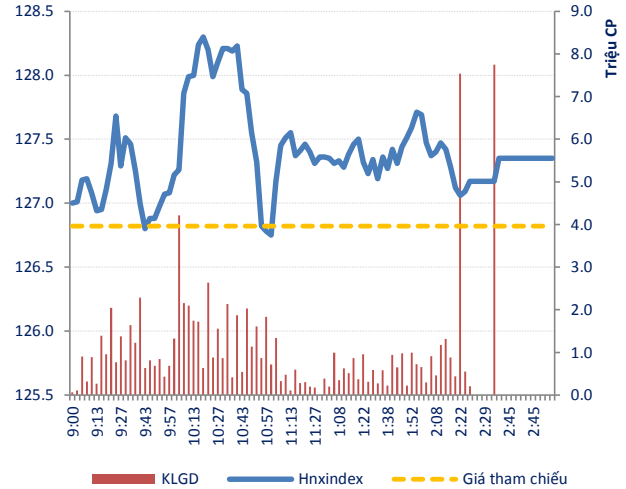
Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/1, chỉ số Dow Jones tăng 223,92 điểm tương ứng 0,85% lên 26.616,71 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 94,61 điểm tương ứng 1,28% lên 7.505,77 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 33,62 điểm tương ứng 1,18% lên 2.872,87 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

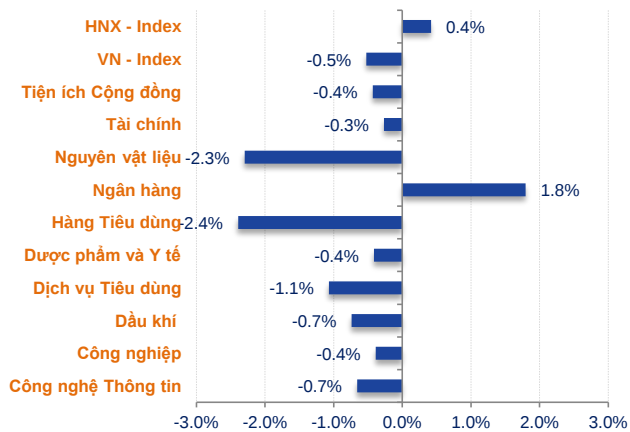
KLGD và VN-Index trong phiên



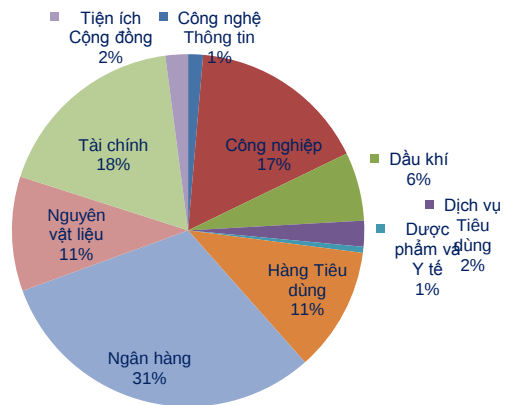
KLGD và HNX-Index trong phiên



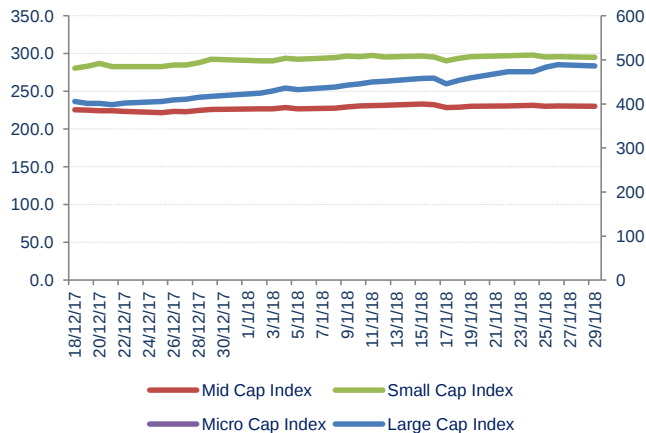
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



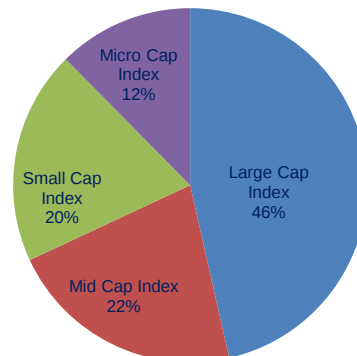
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	3,489,560	HPG	1,948,920
2	E1VFN30	1,329,210	HDB	1,371,470
3	PVT	1,133,960	SBT	1,011,410
4	CII	851,890	VNM	744,520
5	VRE	792,290	CTD	596,103

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	2,501,711	PVS	636,800
2	SHS	186,000	VGC	362,100
3	PVC	55,000	LAS	60,300
4	BVS	43,300	HUT	46,000
5	HHG	29,700	TNG	36,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	15.70	16.75	↑ 6.69%	34,404,980
HAG	8.40	8.30	↓ -1.19%	12,455,290
SBT	21.95	20.65	↓ -5.92%	11,621,380
CTG	27.30	28.30	↑ 3.66%	9,625,190
SCR	11.65	11.95	↑ 2.58%	8,924,030

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	12.40	13.30	↑ 7.26%	38,803,774
PVS	31.90	32.00	↑ 0.31%	7,127,697
SHN	10.60	10.60	→ 0.00%	7,033,893
DST	4.30	3.90	↓ -9.30%	5,976,300
ACB	42.10	42.00	↓ -0.24%	4,953,013

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIX	36.45	39.00	2.55	↑ 7.00%
DTT	9.17	9.81	0.64	↑ 6.98%
PMG	17.95	19.20	1.25	↑ 6.96%
VPG	18.00	19.25	1.25	↑ 6.94%
AGM	8.21	8.78	0.57	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LUT	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
L44	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
ECI	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
CTX	27.00	29.70	2.70	↑ 10.00%
S55	25.10	27.60	2.50	↑ 9.96%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	7.60	7.07	-0.53	↓ -6.97%
QBS	6.45	6.00	-0.45	↓ -6.98%
SSC	69.00	64.20	-4.80	↓ -6.96%
PAC	46.00	42.80	-3.20	↓ -6.96%
PIT	6.92	6.44	-0.48	↓ -6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDD	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
HLC	8.00	7.20	-0.80	↓ -10.00%
ARM	54.00	48.60	-5.40	↓ -10.00%
GLT	62.20	56.00	-6.20	↓ -9.97%
HPM	19.50	17.60	-1.90	↓ -9.74%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	34,404,980	5.2%	650	25.8	1.3
HAG	12,455,290	3250.0%	788	10.5	0.5
SBT	11,621,380	8.8%	1,292	16.0	1.7
CTG	9,625,190	12.3%	2,008	14.1	1.7
SCR	8,924,030	3.1%	410	29.1	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	38,803,774	10.2%	1,164	11.4	1.0
PVS	7,127,697	7.1%	1,897	16.9	1.3
SHN	7,033,893	4.2%	546	19.4	0.9
DST	5,976,300	0.4%	43	90.5	0.4
ACB	4,953,013	12.6%	1,882	22.3	2.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TIX	↑ 7.0%	17.0%	4,469	8.7	1.5
DTT	↑ 7.0%	3.5%	523	18.7	0.7
PMG	↑ 7.0%	7.0%	680	28.2	1.7
VPG	↑ 6.9%	13.8%	1,666	11.6	1.5
AGM	↑ 6.9%	3.2%	619	14.2	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LUT	↑ 10.0%	1.9%	239	9.2	0.2
L44	↑ 10.0%	-24.0%	(1,753)	-	0.3
ECI	↑ 10.0%	9.4%	1,643	9.4	0.9
CTX	↑ 10.0%	1.1%	228	130.2	1.4
S55	↑ 10.0%	12.5%	7,004	3.9	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	3,489,560	5.2%	650	25.8	1.3
1VFN3	1,329,210	N/A	N/A	N/A	N/A
PVT	1,133,960	9.0%	1,326	14.7	1.6
CII	851,890	23.9%	6,554	5.9	2.2
VRE	792,290	12.3%	1,155	47.6	4.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,501,711	10.2%	1,164	11.4	1.0
SHS	186,000	29.4%	3,809	6.2	1.6
PVC	55,000	0.4%	78	158.5	0.8
BVS	43,300	7.5%	1,689	12.4	0.9
HHG	29,700	11.1%	1,323	5.1	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	299,686	43.2%	7,152	28.9	12.5
VCB	244,648	17.8%	2,526	26.9	4.5
VIC	225,524	4.3%	737	116.1	8.2
GAS	221,827	22.8%	5,005	23.2	5.4
SAB	157,114	31.5%	6,966	35.2	10.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	41,408	12.6%	1,882	22.3	2.8
VCS	17,808	58.4%	14,022	15.9	7.4
SHB	16,001	10.2%	1,164	11.4	1.0
PVS	14,294	7.1%	1,897	16.9	1.3
VGC	11,567	12.0%	1,891	13.6	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DAT	3.20	5.5%	577	41.0	2.2
BSI	2.21	16.0%	1,791	9.7	1.4
NBB	2.02	4.4%	960	25.5	1.3
KPF	1.97	8.6%	961	39.6	3.3
PXS	1.96	0.6%	77	107.9	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	3.90	-11.7%	(1,277)	-	0.3
KDM	2.44	2.0%	218	12.8	0.3
VIX	2.35	7.4%	844	11.5	0.8
VCG	2.26	8.5%	1,440	17.0	1.8
SHB	2.09	10.2%	1,164	11.4	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
